

DỰ THẢO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 06 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn;

Hội đồng quản trị Công ty CP Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn.

Quy chế quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội; điều kiện thủ tục đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

2. Thuật ngữ/Từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội:

3.1 Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 18/06/2023.

3.2 Quyền của cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
- Khi tham dự Đại hội, mỗi Đại biểu được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và chương trình Đại hội khi đăng ký tham dự với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- Ăn mặc lịch sự khi tham gia Đại hội.
- Tham dự Đại hội đúng thời gian quy định;
- Nội dung phát biểu phù hợp với chương trình Đại hội; Thực hiện theo hướng dẫn, tuân thủ các quy định và sự điều khiển của Ban tổ chức/ Chủ tọa nhằm đảm bảo Đại hội diễn ra đúng thời gian và đúng chương trình.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp (*theo quy định tại Khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14*).

4. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:

- Điều khiển Đại hội theo chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua;
- Hướng dẫn thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết của Đại biểu về các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
- Giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

5. Trách nhiệm của Thư ký Đại hội:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các đại biểu thông qua hoặc những lưu ý của Đại hội;
- Soạn thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội về các vấn đề sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thương niên năm 2023;
- Đọc và xin biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các nội dung đã được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

6. Trách nhiệm của Tổ kiểm phiếu:

Tổ kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội thông qua.

Tổ Kiểm phiếu có trách nhiệm :

- Xác định kết quả biểu quyết của đại biểu về từng vấn đề thông qua tại Đại hội;
- Xác định kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS;
- Lập Biên bản kiểm phiếu và nhanh chóng thông báo cho Thư ký Đại hội kết quả biểu quyết và bầu cử.

7. Điều kiện tiến hành Đại hội:

- a. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- b. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản a Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản b Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8. Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử:

- Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được đóng dấu treo của Công ty và do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được ghi mã số cổ đông, họ tên, số CMND/CCCD, số cổ phần sở hữu hoặc/và đại diện của cổ đông.
- Trên Phiếu biểu quyết được thể hiện các nội dung quan trọng cần được thông qua tại Đại hội.

9. Phương thức biểu quyết:

Việc biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội được thực hiện bằng phương thức giơ Phiếu biểu quyết lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông (trừ các vấn đề được thông qua bằng phương thức bỏ phiếu kín) và được Chủ tọa công bố ngay tại Đại hội. Khi giơ Phiếu biểu quyết, mặt trước của Phiếu phải hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

Cổ đông biểu quyết cho từng nội dung thông qua bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến.

Đối với các nội dung quan trọng được thể hiện trên Phiếu biểu quyết, ngoài việc giơ Phiếu biểu quyết, cổ đông xác thực bằng việc đánh dấu vào một trong ba ô tương ứng với việc tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến ghi trong Phiếu biểu quyết, đồng thời ký và nộp lại Phiếu cho Ban tổ chức khi được yêu cầu.

Phương thức Bầu cử thành viên HĐQT, BKS được quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.

10. Nguyên tắc thông qua các nội dung Đại hội:

Các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành, gồm :

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;
- Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định;

Các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông (gồm cả các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành.

11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Biên bản Đại hội được lập và ghi chép đầy đủ diễn biến, kết quả của Đại hội. Căn cứ kết quả tại Đại hội, thư ký chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Biên bản và Nghị quyết sẽ được công bố trước Đại hội và được ĐHCĐ thông qua

trước khi bế mạc Đại hội. Đồng thời, Biên bản và Nghị quyết sẽ công bố thông tin theo đúng quy định của Nhà nước.

Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác liên quan đến Đại hội được lưu trữ tại Trụ sở Công ty.

12. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này được trình bày trước Đại hội, có hiệu lực ngay khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua và sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 kết thúc.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Nho Lộc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn;

Căn cứ thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 05/06/2023;

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 – Công ty CP Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo các nội dung dưới đây:

13. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 18/06/2023 hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều có quyền tham gia bầu cử.

14. Đối tượng được ứng cử, đề cử và số lượng thành viên được bầu của HĐQT và BKS:

2.1 Đối tượng được ứng cử, đề cử và số lượng thành viên HĐQT:

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là: 03 người

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử hoặc ứng cử ứng viên vào vị trí thành viên HĐQT. Đơn đề cử/ứng cử ứng viên (theo mẫu của Công ty) phải được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông vẫn không đủ số lượng cần thiết đến thời điểm khai mạc Đại hội, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên tại Đại hội theo quy định tại Khoản 3.1 Điều 3 Quy chế này.

Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng biểu quyết giơ tay.

2.2 Đối tượng được ứng cử, đề cử và số lượng thành viên BKS:

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 là: 03 người

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử hoặc ứng cử ứng viên vào vị trí thành viên BKS. Đơn đề cử/ứng cử ứng viên (theo mẫu của Công ty) phải được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông vẫn không đủ số lượng cần thiết đến thời điểm khai mạc Đại hội, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên tại Đại hội theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Quy chế này.

Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng biểu quyết giơ tay.

15. Tiêu chuẩn và điều kiện bầu thành viên HĐQT và BKS:

3.3 Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- d. Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất của Công ty;
- e. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo điều 155 của Luật Doanh nghiệp.

3.4 Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Thành viên BKS phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có trình độ, am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ kinh doanh của Công ty, trong đó có ít nhất một thành viên có nghiệp vụ về tài chính kế toán. Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty;
- b. Thành viên BKS không được là thành viên HĐQT, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty; không thể là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

16. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao CMND/CCCD và các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

17. Phương thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại Khoản 4 Điều 31 *Điều lệ Công ty* và Khoản 3 điều 148 *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14*). Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.

Tổng số phiếu biểu quyết	=	Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện	x	Số thành viên HĐQT/BKS
-------------------------------------	---	---	---	-----------------------------------

Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp sẽ được phát 01 (một) Phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 (một) Phiếu bầu thành viên BKS.

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Số phiếu biểu quyết cho ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

(xem chi tiết ví dụ về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục)

18. Hình thức bầu cử:

6.1 Phiếu bầu, cách ghi phiếu bầu và quy định về phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ:

6.1.1 Phiếu bầu:

- Phiếu bầu do công ty phát hành, có dấu treo công ty được cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của từng cổ đông cấp tại thời điểm đăng ký tham dự họp trước khi vào tham gia Đại hội;
- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ họ tên ứng cử viên (sắp xếp theo thứ tự abc); có tên cổ đông; mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện; tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó;
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Tổ chức để đối chiếu và cấp lại phiếu mới (bắt buộc nộp lại phiếu cũ khi được cấp phiếu mới).

6.1.2 Cách ghi phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu biểu quyết vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó.
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.
- Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó.

6.2 Quy định về phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ:

6.2.1 Phiếu bầu hợp lệ khi:

- Đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 6.1.1 Điều này;
- Phiếu bầu phải rõ ràng, không dập xóa, rách nát;
- Ghi đúng họ tên các ứng cử viên HĐQT, BKS trong danh sách các ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua để bầu cử;
- Không ghi vượt quá số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được biểu quyết theo quy định;
- Tổng số quyền biểu quyết bầu cho một hoặc một số các ứng cử viên không vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

Ghi chú:

Trường hợp phiếu biểu quyết có ghi một (01) ứng cử viên trong danh sách bầu cử, và không ghi số quyền biểu quyết thì lá phiếu đó được xem là hợp lệ và tỷ lệ quyền biểu quyết là 100% cho ứng cử viên đó;

Trường hợp phiếu biểu quyết có ghi một số ứng cử viên trong danh sách bầu cử và không vượt quá số lượng được bầu theo quy định và không ghi số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên đó trên lá phiếu, thì lá phiếu biểu quyết đó cũng được xem là hợp lệ và tỷ lệ biểu quyết được chia đều cho các ứng cử viên có tên trên lá phiếu; Trường hợp phiếu biểu quyết có ghi các ứng cử viên trong danh sách bầu cử và không vượt quá số lượng được bầu theo quy định và chỉ ghi tỷ lệ phần trăm (%) biểu quyết cho từng ứng cử viên và tổng số phần trăm (%) biểu quyết cho các ứng cử viên đó không vượt quá 100% tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó, thì phiếu biểu quyết đó cũng được xem là hợp lệ và tỷ lệ biểu quyết cho các ứng cử viên được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) biểu quyết cho các ứng cử viên;

Trường hợp có dập, xóa do ghi sai họ tên ứng cử viên hoặc sai tỷ lệ biểu quyết (vượt quá 100%), cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có thể gạch đi, điền lại và ký tên bên cạnh của nội dung biểu quyết đó thì lá phiếu đó được xem là hợp lệ.

- Cổ đông có thể để phiếu trắng.

6.2.2 Phiếu bầu không hợp lệ khi:

- Không đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 6.1.1 Điều này;
- Biểu quyết cho ứng cử viên không có tên trong danh sách bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua hoặc vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS quy định;
- Quyền biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;
- Trường hợp có dập, xóa và điền lại họ tên ứng cử viên hoặc tỷ lệ biểu quyết nhưng không có chữ ký của cổ đông ở bên cạnh của nội dung biểu quyết đó.

6.3 Ban kiểm phiếu, kiểm phiếu và nguyên tắc trúng cử:

6.3.1 Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu có 03 thành viên (gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên), được Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS.

Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và chính xác của việc bầu cử. Ban kiểm

phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó phải niêm phong các phiếu bầu cử.

6.3.2 Kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện. Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi các cổ đông cuối cùng đã bỏ phiếu vào hòm phiếu. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trong Đại hội.

6.3.3 Nguyên tắc trúng cử:

Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết nhận được từ các phiếu bầu hợp lệ tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử. Người trúng cử là người ít nhất được 65% phiếu biểu quyết tán thành. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

19. Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trúng cử:

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả này sẽ được ghi nhận bằng Nghị quyết của Đại hội.
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính chất hợp lệ này bất cứ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

20. Hiệu lực thi hành:

Quy chế bầu cử được trình bày trước ĐHĐCĐ thường niên 2023 và có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ thông qua, hết hiệu lực khi Đại hội kết thúc.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Nho Lộc

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HĐQT và BKS
(ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023)

1. Loại phiếu bầu cử:

- Phiếu màu vàng: Bầu thành viên HĐQT
- Phiếu màu trắng: Bầu thành viên BKS.

2. Hình thức bầu thành viên HĐQT: Bầu dồn phiếu

Ví dụ: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên bầu vào HĐQT. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ 100 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền). Theo đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: **100 x 3 = 300** phiếu biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn 300 phiếu biểu quyết này theo 01 trong 04 phương thức sau:

✚ Phương thức 1: Chia đều 300 phiếu biểu quyết cho 03 ứng cử viên (mỗi ứng cử viên nhận được 100 phiếu biểu quyết)

STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Ứng cử viên 1	100
2	Ứng cử viên 2	100
3	Ứng cử viên 3	100
Tổng số phiếu biểu quyết		300

✚ Phương thức 2: Dồn hết 300 phiếu biểu quyết cho 01 ứng cử viên

STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Ứng cử viên 1	0
2	Ứng cử viên 2	0
3	Ứng cử viên 3	300
Tổng số phiếu biểu quyết		300

✚ Phương thức 3: Chia 300 phiếu biểu quyết cho 03 ứng cử viên (nhưng không đều)

nhau và bằng với tổng phiếu biểu quyết)

STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Ứng cử viên 1	150
2	Ứng cử viên 2	30
3	Ứng cử viên 3	120
Tổng số phiếu biểu quyết		300

✚ Phương thức 4: Chia 300 phiếu biểu quyết cho 03 ứng cử viên (nhưng không đều nhau và nhỏ hơn tổng số phiếu biểu quyết)

STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT
1	Ứng cử viên 1	150
2	Ứng cử viên 2	0
3	Ứng cử viên 3	100
Tổng số phiếu biểu quyết		250